

Số: 99 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 8 năm 2010

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....516.....
ĐẾN	Ngày: 26/8/2010
	Chuyên:.....

BÁO CÁO

Thực hiện công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2010

Thực hiện Nghị định số 113/2009/NĐ-CP ngày 15/12/2009 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư; Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư (có hiệu lực kể từ ngày 17/7/2010); UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2010 như sau:

I. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư theo thẩm quyền

1. Các văn bản đã ban hành trong năm 2009:

- Cuối năm 2009 và 6 tháng đầu năm 2010 Quốc hội ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, Chính phủ ban hành các Nghị định số 85/2009/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Tại các Nghị định này, đã phân cấp trách nhiệm cho các chủ đầu tư trong các bước thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, nhất là công tác đấu thầu. Các Bộ, ngành Trung ương cũng đã ban hành các Thông tư hướng dẫn các Nghị định mới của Chính phủ và ban hành các quy định về các hồ sơ mẫu để đơn giản và tuân thủ trong các bước triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng đã cho phép áp dụng chỉ định thầu một số dự án, gói thầu ngoài quy định của Luật Đấu thầu cũng góp phần đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

- Nhằm đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng các công trình cũng như triển khai thực hiện Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư và Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, TĐC và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; trên cơ sở đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 66/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Để phân cấp mạnh cho các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh đã có Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 25/9/2009 về việc phân

cấp, ủy quyền và giao nhiệm vụ thực hiện một số nội dung trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả và tác động của các văn bản hướng dẫn được ban hành đối với việc quản lý đầu tư:

- Sau khi có quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 25/9/2009 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định đầu tư cho UBND các huyện, thành phố và ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt các Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình có mức vốn dưới 7 tỷ đồng, công tác thẩm định và phê duyệt các Báo cáo KT - KT xây dựng công trình đã có những bước tiến bộ rõ rệt, thời gian lập các thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư nhanh hơn so với các năm trước;

- Mặt khác, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã kịp thời ban hành quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vào cuối năm 2009 để đẩy nhanh tiến độ trong công tác bồi thường GPMB các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, đã phần nào giải quyết những vướng mắc, tồn tại trong công tác bồi thường GPMB, đảm bảo tiến độ thi công các dự án trên địa bàn tỉnh.

II. Tình hình quản lý quy hoạch

1. Quy hoạch xây dựng:

Năm 2010, tỉnh Quảng Ngãi đã và đang tiến hành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết điều chỉnh, bổ sung các khu vực đô thị như:

a): Các dự án chuyển tiếp:

- Quy hoạch chung mở rộng thành phố Quảng Ngãi;
- Quy hoạch chung thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh;
- Quy hoạch chi tiết thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà;
- Quy hoạch chi tiết thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ;
- Quy hoạch chi tiết thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ;
- Quy hoạch chi tiết Trung tâm huyện Lý Sơn;
- Quy hoạch chung Khu du lịch Đặng Thuỳ Trâm;
- Quy hoạch chi tiết mở rộng Trung tâm huyện Sơn Tây;
- Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu du lịch văn hoá Thiên Ân;

b) Các dự án mới:

- Quy hoạch nâng cấp sân bay quân sự Quảng Ngãi thành sân bay lưỡng dụng và đầu tư thành sân bay taxi;

- Quy hoạch chung mở rộng Khu kinh tế Dung Quất từ 10.300 ha lên 46.000 ha.

- Điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chi tiết Khu du lịch Mỹ Khê;
- Quy hoạch vùng Quảng Ngãi;
- Quy hoạch chi tiết bổ sung, mở rộng Cảng Dung Quất đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Ngoài ra tỉnh còn quy hoạch chi tiết khu đô thị Phú Mỹ tại phía Nam thành phố Quảng Ngãi do Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà đô thị (HUD) với quy mô 125 ha nhằm đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, đảm bảo các tiêu chí của đô thị loại III và nâng cấp thành phố Quảng Ngãi lên đô thị loại II vào năm 2015.

Đến nay, các thị trấn, thị tứ, trung tâm huyện... đều được quy hoạch chi tiết 1/2000, đã góp phần vào việc chỉnh trang các đô thị trên địa bàn tỉnh; các công trình xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật đều tuân thủ theo quy hoạch được duyệt. Trong trường hợp chưa có quy hoạch phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý quy hoạch và cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.

2. Quy hoạch phát triển KT-XH:

Kể từ năm 2009, tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành lập quy hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 của các huyện, thành phố và tỉnh Quảng Ngãi. Đến nay, quy hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2011- 2020, tầm nhìn đến năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi đang được các Bộ, ngành Trung ương thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tỉnh Quảng Ngãi phân đầu hoàn chỉnh quy hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 của tỉnh và các thành phố, các huyện để trình duyệt trong 6 tháng cuối năm 2010 nhằm phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 và kế hoạch 5 năm 2011- 2015, chào mừng Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ 18.

3. Quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm chủ yếu:

Để phục vụ cho việc định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành lập quy hoạch các ngành trong điểm của tỉnh như:

- a) Các dự án chuyên tiếp:
 - Quy hoạch ngành thủy sản;
 - Quy hoạch vùng nguyên liệu mía;
 - Quy hoạch khai thác vật liệu xây dựng;
 - Quy hoạch vùng rau sạch;
 - Quy hoạch phát triển công nghiệp tinh;
 - Quy hoạch khảo sát, thăm dò và chế biến khoáng sản;
 - Quy hoạch khảo sát, thăm dò và chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng;

- Quy hoạch tổng thể phát triển đảo Lý Sơn thành đảo mạnh về kinh tế, vững chắc về an ninh quốc phòng đến năm 2020.

b) Các dự án mới trong năm 2010:

- Quy hoạch chính trị và thoát lũ sông Trà Khúc, đoạn từ hạ lưu đập Thạch Nham đến Cửa Đại;

- Quy hoạch sử dụng đất lúa tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2020;

- Quy hoạch đất lúa tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020

- Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2011 - 2015 xét đến năm 2020;

- Quy hoạch phát triển ngành văn hoá trên địa bàn tỉnh (phần di chỉ, di tích các công trình văn hoá).

Nhìn chung trong những năm qua, các dự án đầu tư đều phải nằm trong quy hoạch phát triển KT-XH hoặc quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng đã góp phần phát triển KT - XH tỉnh nhà, từng bước chỉnh trang đô thị, đưa công tác quản lý đô thị đi vào nề nếp.

III. Việc quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn 30% vốn Nhà nước trở lên

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án:

a) Các dự án chuẩn bị đầu tư 6 tháng đầu năm 2010 đã được thẩm định, phê duyệt:

- Số lượng dự án thẩm định: 31 dự án, trong đó gồm 1 dự án nhóm B và 30 dự án nhóm C;

- Tổng mức đầu tư các dự án thẩm định: 366 tỷ đồng.

- Thời gian thẩm định bình quân: 6 ngày/dự án.

b) Các dự án điều chỉnh:

- Số lượng dự án thẩm định: 9 dự án, trong đó gồm 4 dự án nhóm B và 5 dự án nhóm C;

- Tổng mức đầu tư thẩm định: 386,4 tỷ đồng.

- Thời gian thẩm định bình quân: 9 ngày/dự án.

2. Kế hoạch đấu thầu:

- Số lượng hồ sơ thẩm định: 38 hồ sơ;

- Thời gian thẩm định bình quân: 7 ngày/hồ sơ.

3. Kết quả đấu thầu: Số lượng gói thầu thẩm định: 29 gói thầu, trong đó gồm 26 gói thầu dự án nhóm B và 3 gói thầu dự án nhóm C;

4. Tình hình thực hiện các dự án:

a) Kế hoạch vốn:

- Tổng kế hoạch vốn ngân sách cân đối cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh năm 2010 là 2.441,83 tỷ đồng, trong đó

+ Nguồn ngân sách trong cân đối là 216 tỷ đồng;

+ Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia và dự án lớn (phần đầu tư phát triển): 123,43 tỷ đồng;

+ Vốn hỗ trợ mục tiêu: 605,4 tỷ đồng;

+ Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 37 tỷ đồng;

+ Nguồn hỗ trợ từ nguồn thu Nhà máy lọc dầu Dung Quất: 905 tỷ đồng (185 tỷ và 720 tỷ);

+ Vốn tạm ứng KBNN: 200 tỷ đồng;

+ Vốn nước ngoài: 375 tỷ đồng.

- Vốn trái phiếu Chính phủ: kế hoạch năm 2010 là 694,441 tỷ đồng, kế hoạch năm 2009 được tiếp tục thanh toán là 233,28 tỷ đồng, tổng cộng là 927,721 tỷ đồng.

b) Kết quả giải ngân:

- Vốn ngân sách giải ngân đến 30/6 đạt 649,36/2.441,83 tỷ đồng, bằng 26,59% kế hoạch và bằng 120% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn ngân sách trong cân đối đạt 45,68%, vốn Chương trình mục tiêu đạt 17,94%, vốn hỗ trợ có mục tiêu đạt 33,81%, vốn hỗ trợ có mục tiêu từ nguồn thu NMLD đạt 22,79% chủ yếu là giải ngân trong 185 tỷ đồng đã được Chính phủ cho ứng trước và mượn nguồn ngân sách, vốn nước ngoài đạt 27,2% so với kế hoạch. Vốn trái phiếu Chính phủ giải ngân đạt 230,062/927,721 tỷ đồng, bằng 24,8% kế hoạch.

5. Tình hình thực hiện các dự án thuộc các nguồn vốn:

a) Vốn ngân sách nhà nước: Tổng số dự án thực hiện đầu tư là 150 dự án (chưa tính các dự án nhỏ thuộc các chương trình mục tiêu và chương trình khác), trong đó 77 dự án chuyển tiếp và 73 dự án khởi công mới.

- Các dự án chuyển tiếp đang thi công, có 16 dự án đã hoàn thành bàn giao, dự kiến trong năm hoàn thành 61 dự án.

- Các dự án khởi công mới, đến nay có 39 dự án đã khởi công, 15 chuẩn bị đấu thầu khởi công trong tháng 7/2010, 19 dự án đang hoàn chỉnh thủ tục.

Tình hình thực hiện các nguồn vốn cụ thể như sau:

a.1) Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu: Tổng kế hoạch 605,4 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6 đạt 204,706 tỷ đồng, bằng 33,81% kế hoạch, trong đó:

- Hỗ trợ có mục tiêu theo Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị, kế hoạch 97 tỷ đồng, gồm 13 dự án thực hiện đầu tư (10 dự án chuyển tiếp, 3 dự án khởi công mới), đến tháng 7/2010 có 6 dự án hoàn thành, cuối năm hoàn thành thêm 3 dự

án; các dự án còn lại thi công khối hoàn thành đạt khoảng 30%, dự kiến hoàn thành vào năm 2011.

- Chương trình Biển Đông Hải đảo: Kế hoạch năm 2010 là 33 tỷ đồng, thực hiện đầu tư 02 dự án, trong đó:

+ Dự án Bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử đội Hoàng Sa kiêm quản Trường Sa tại đảo Lý Sơn: đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, đang triển khai công tác kiểm toán và quyết toán toàn bộ dự án.

+ Dự án đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (tổng mức đầu tư 149 tỷ đồng, kế hoạch năm 2010 là 30 tỷ đồng). Đã thi công hoàn thành gói thầu Mở rộng bến cập tàu đảo Bé, đang thi công các gói đường cơ động (đạt 50% giá trị gói thầu), taluy bảo vệ (đạt 30% giá trị gói thầu). Tiến độ thi công dự án còn chậm, một phần là do điều kiện thi công trên đảo gặp nhiều khó khăn, mặt khác, do trong quá trình thực hiện dự án nảy sinh một số vấn đề phải xử lý kỹ thuật, điều chỉnh thiết kế cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào giữa quý I/2011.

- Hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất: Kế hoạch vốn năm 2010 là 300 tỷ đồng, trong đó: Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách Trung ương là 100 tỷ đồng, gồm 5 dự án thực hiện đầu tư, tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn còn chậm, chủ yếu là do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; Ngân sách tỉnh cân đối 200 tỷ đồng (Trung ương hỗ trợ có mục tiêu từ nguồn thu thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm xăng nhà máy lọc dầu Dung Quất), khối lượng thực hiện đạt 89 tỷ đồng, giải ngân 47,2 tỷ đồng; trong đó, dự án Kè chắn cát cảng Dung Quất thi công đạt 75%, dự án Hạ tầng kỹ thuật các Khu dân cư thi công đạt 85%, dự án Cầu cảng cá sông Trà Bồng phục vụ tái định cư thi công đạt 60%, cả 03 dự án này dự kiến sẽ hoàn thành bàn giao vào cuối năm 2010.

- Hạ tầng các Khu công nghiệp tỉnh: Kế hoạch vốn năm 2010 là 35 tỷ đồng, trong đó: Nguồn hỗ trợ có mục tiêu là 10 tỷ đồng, Ngân sách tỉnh cân đối 25 tỷ đồng (Trung ương hỗ trợ có mục tiêu từ nguồn thu thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm xăng nhà máy lọc dầu Dung Quất) phân bổ đầu tư nhiều dự án nhỏ trong 02 khu công nghiệp Tịnh Phong và Quảng Phú. Khối lượng thực hiện từ đầu năm đạt 21 tỷ đồng, giải ngân đạt 9,2 tỷ đồng, trong đó dự án Hệ thống xử lý nước thải đã khởi công xây dựng, dự kiến đến quý II/2011 hoàn thành.

- Hạ tầng Du lịch: Kế hoạch vốn năm 2010 là 16 tỷ đồng, thực hiện đầu tư dự án cơ sở hạ tầng Khu du lịch Mỹ Khê giai đoạn 2, hiện đang thi công hạng mục Kè bờ Đông Sông Kinh và chuẩn bị khởi công Tuyến đường nối từ đường ven biển đến đường bờ Đông Sông Kinh, dự kiến đến cuối năm 2010 chỉ giải ngân đạt khoảng 10,5 tỷ đồng, kế hoạch còn lại chuyển sang dự án Đường bờ Đông Sông Kinh nối dài để chi trả bồi thường và giải phóng mặt bằng.

- Chương trình giống và Hạ tầng thủy sản: Kế hoạch vốn năm 2010 là 8 tỷ đồng, đã giải ngân đạt 4,6 tỷ đồng, trong đó:

Chương trình giống: Gồm các dự án giống bò, giống mía và giống lúa mới, khối lượng thực hiện đạt trên 70% giá trị, dự kiến kết thúc trong năm 2010, riêng dự án giống lúa đang triển khai lập dự án.

Chương trình phát triển hạ tầng thủy sản, triển khai thực hiện dự án hỗ trợ đầu tư xây dựng đường dây điện nuôi tôm trên cát Phổ Quang, thi công đạt 30% khối lượng, dự kiến hoàn thành trong năm 2010.

- Chương trình Di dân, sắp xếp dân cư theo Quyết định 193/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn năm 2010 là 4 tỷ đồng, đến nay mới giải ngân 568 triệu đồng. Tuy nhiên, các dự án thuộc chương trình này đều có quy mô nhỏ, thực hiện chỉ định thầu và thi công nhanh nên khả năng xây dựng hoàn thành và giải ngân hết kế hoạch vốn vào cuối năm 2010.

- Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a: Kế hoạch vốn năm 2010 là 120 tỷ đồng, phân bổ cho 6 huyện miền núi, đến nay đã giải ngân 46 tỷ đồng, trong đó:

+ Huyện Sơn Hà giải ngân 70,5% kế hoạch, đã hoàn thành 10 công trình, đến tháng 9/2010 sẽ hoàn thành 15 công trình còn lại;

+ Huyện Minh Long, giải ngân 51% kế hoạch, đã hoàn thành 7 công trình, đến tháng 9/2010 hoàn thành thêm 4 công trình;

+ Huyện Trà Bồng giải ngân 46,6%, đã hoàn thành 4 công trình.

+ Các huyện còn lại tuy đã tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện, nhưng nhìn chung tiến độ vẫn còn chậm. Nguyên nhân chủ yếu vẫn là vướng đê điều giải phóng mặt bằng, một số chủ đầu tư chưa thường xuyên đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng.

a.2) Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia và dự án lớn (phần đầu tư phát triển): Kế hoạch vốn năm 2010 là 123,43 tỷ đồng, giải ngân đạt 21,14 bằng 17,94% kế hoạch. Tình hình thực hiện một số chương trình:

- Chương trình 135 gồm 43 xã và 31 thôn đặc biệt khó khăn.

Các công trình thôn đặc biệt khó khăn tỉnh phân cấp giao toàn bộ cho UBND xã làm chủ đầu tư, các xã đặc biệt khó khăn có 39 UBND các xã làm chủ đầu tư. Tổng số dự án thực hiện là 130, dự án có quy mô nhỏ, trong đó 53/55 dự án chuyên tiếp đã hoàn thành, 75 dự án khởi công mới, đến nay có 19/55 dự án đã hoàn chỉnh thủ tục chuẩn bị khởi công, các dự án còn lại dự kiến sẽ khởi công vào tháng 8/2010.

Kết quả giải ngân các địa phương như sau: Huyện Ba Tơ đạt 27,7%, huyện Minh Long 34,6%, huyện Sơn Hà 35,6%, huyện Sơn Tây 16,39%, huyện Trà Bồng 11,39%, huyện Tây Trà 3,75% kế hoạch, ...

- Chương trình 661, đã hoàn thành công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho các hộ (27.724 ha) và khoanh nuôi tái sinh (3.304 ha), chăm sóc rừng phòng hộ lần I đạt 4.000/4.282ha. Về trồng rừng, xây dựng mới 4 vườn ươm tạo

cây giống, gieo hạt giống tạo bầu cây con trên 6 triệu cây để chuẩn bị trồng rừng kế hoạch năm 2010. Về xây dựng cơ sở hạ tầng: xây dựng xong 17 km/33km giao thông nội vùng, 3/5 trạm quản lý.

- Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn, 2 dự án chuyển tiếp đang thi công, đến tháng 8 hoàn thành 1 dự án, dự án còn lại hoàn thành vào cuối năm; 4 dự án khởi công mới đang thi công, sẽ hoàn thành vào cuối năm; 7 dự án chuẩn bị xây dựng đang hoàn chỉnh thiết kế, tổng dự toán; 7 dự án chuẩn bị đầu tư có 3 dự án đã lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, 4 dự án còn lại đang khảo sát lập dự án.

- Chương trình giảm nghèo hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo: Kế hoạch năm 2010 là 21 tỷ đồng, gồm 21 xã, tổng số dự án thực hiện là 69, đã hoàn chỉnh thủ tục đầu tư, đang khởi công xây dựng.

- Chương trình văn hóa: Kế hoạch vốn năm 2010 là 4 tỷ đồng, đầu tư dự án Bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích Sa Huỳnh, đã chi trả bồi thường, giải phóng mặt bằng, hồ sơ dự án đang điều chỉnh theo nội dung yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đến nay chưa giải ngân.

a.3) Nguồn ngân sách trong cân đối: Kế hoạch năm 2010 là 216 tỷ đồng, trong đó chuẩn bị đầu tư 3 tỷ đồng, trả nợ hoàn thành 47,2 tỷ đồng, chuyển tiếp 48,3 tỷ đồng, khởi công mới 29,1 tỷ đồng, phân cấp cho các huyện, thành phố 86,4 tỷ đồng. Đã giải ngân đạt 91,7 tỷ đồng, bằng 42,46% kế hoạch.

- Về công tác chuẩn bị đầu tư: Các dự án chuẩn bị đầu tư do tỉnh giao kế hoạch là 100 dự án, trong đó 44 dự án ghi danh mục để lập thủ tục xin thực hiện bằng nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn phát triển quỹ đất... đến nay đã thẩm định 31 dự án.

Nhìn chung công tác lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án chuẩn bị đầu tư còn chậm, các chủ đầu tư cần tập trung hoàn chỉnh thủ tục để đủ điều kiện ghi vốn thực hiện đầu tư năm 2011 (đối với những dự án thực hiện bằng vốn ngân sách tỉnh), tránh tình trạng dự án ghi chuẩn bị đầu tư nhiều năm.

- Các dự án chuyển tiếp: gồm 18 dự án, đến nay đã hoàn thành 9 dự án, đến cuối năm hoàn thành thêm 7 dự án.

- Các dự án khởi công mới: gồm 17 dự án, hiện nay 14 dự án đang thi công, 3 dự án còn đang hoàn chỉnh thủ tục, khởi công trong tháng 8. Dự kiến cuối năm hoàn thành đưa vào sử dụng 11 dự án.

- Vốn phân cấp cho các huyện, thành phố: Kế hoạch 86,4 tỷ đồng, các huyện, thành phố phân khai 87 dự án thực hiện đầu tư, giảm 12 dự án so với năm 2009, giải ngân đạt 47,4 tỷ đồng, bằng 55% kế hoạch.

a.4) Nguồn thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất: Kế hoạch giao năm 2010 là 905 tỷ đồng.

- Đối với 185 tỷ đồng Trung ương cho ứng trước: Bố trí tập trung cho những dự án đang thực hiện, có nhu cầu vốn cấp bách như Cầu cảng cá sông Trà Bồng phục vụ tái định cư, đường Lê Trung Đình, vốn đối ứng, đã giải ngân đạt 140,4 tỷ đồng, bằng 75,8% kế hoạch. Nguồn vốn này sẽ tập trung giải ngân hết trong quý III/2010.

- Đối với các dự án thuộc danh mục 720 tỷ đồng, số dự án được ghi kế hoạch bằng nguồn vốn này là 37 dự án (hỗ trợ bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Đường tỉnh lộ 623 là 115 tỷ đồng), trong đó 21 dự án đang thi công, các dự án còn lại đang thực hiện công tác bồi thường, hoàn chỉnh thủ tục để khởi công công trình. Dự kiến đến cuối năm hoàn thành 6 dự án.

a.5) Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: Kế hoạch vốn năm 2010 là 37 tỷ đồng, đã giải ngân đạt 17 tỷ đồng, đầu tư 12 dự án, chủ yếu ngành giáo dục, nhất là các trường THPT, hiện dự án Trường THPT Dân tộc nội trú đã hoàn thành, các dự án còn lại đang thi công, dự kiến đến cuối năm hoàn thành thêm 6 dự án.

a.6) Vốn sự nghiệp kinh tế thực hiện các dự án quy hoạch: Kế hoạch năm 2010 là 16,120 tỷ đồng, giải ngân 4,025 tỷ đồng.

Kế hoạch năm 2010 gồm 37 dự án, trong đó dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh cũng đã hoàn chỉnh và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; 14 dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố đang thẩm định, trình phê duyệt. Các dự án còn lại là các dự án quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn chậm. Đây là nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, hàng năm chỉ bố trí cho quy hoạch từ 5-16 tỷ đồng, tuy nhiên nhu cầu vốn cho công tác quy hoạch là rất lớn khoảng 50 tỷ đồng, thiếu vốn để thanh toán các dự án quy hoạch UBND tỉnh phải tạm ứng ngân sách tỉnh thực hiện giải ngân (các dự án quy hoạch không sử dụng nguồn vốn đầu tư XDCB), gây nhiều khó khăn cho tỉnh.

a.7) Vốn tạm ứng Kho bạc Nhà nước: Kế hoạch tạm ứng vốn cân đối cho đầu tư XDCB năm 2010 là 200 tỷ đồng, cân đối bổ sung cho hạ tầng KKT Dung Quất, Khu công nghiệp, dự án Khu dân cư đường Bàu Giang - Cầu Mới và một số mục tiêu khác. Tuy nhiên đến nay Bộ Tài chính chưa đồng ý cho tỉnh Quảng Ngãi tạm ứng khoảng vốn nên, do đó chưa có nguồn để thanh toán, Tỉnh đã tạm ứng nguồn dự phòng ngân sách tỉnh để thanh toán, giải ngân cho các dự án, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công giải ngân kế hoạch vốn.

a.8) Nguồn vốn ODA:

Tổng kế hoạch vốn năm 2010 là 375 tỷ đồng (có 18 dự án thực hiện đầu tư) đến cuối tháng 6/2010 giải ngân đạt 27,2% kế hoạch. Ngoài ra, UBND tỉnh vừa mới ký thỏa thuận thầu giữa UBND tỉnh với Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản về Dự án khôi phục các hồ chứa nước quy mô nhỏ tỉnh Quảng Ngãi (tổng vốn 151 tỷ đồng, trong đó vốn ODA 134,6 tỷ đồng, vốn đối ứng 16,4 tỷ đồng) để đầu tư nâng cấp 07 hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

Tiến độ thực hiện các dự án ODA tương đối đạt nhưng giải chậm hơn so với cùng kỳ, do một số dự án đang trong giai đoạn hoàn chỉnh thủ tục nên chưa giải ngân. Đến nay dự án Cảng neo trú tàu thuyền cửa biển Mỹ Á đang thi công đạt khoảng 80%, dự kiến đến 30/9/2010 hoàn thành; Tiểu dự án Trà Câu đang thi công hợp phần Núi Ngang và hợp phần Diên Trường, hợp phần Chóp Vung đề xuất thay đổi thiết kế, đang chờ ý kiến của nhà tài trợ; dự án Năng lượng nông thôn II giai đoạn 1 triển khai thi công 21 xã thuộc huyện Nghĩa Hành và Bình Sơn, đến 30/7/2010 đóng điện 21/21 công trình, giai đoạn 2 triển khai thi công 51 xã thuộc các huyện Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, hiện nay đã đóng điện 6/51 công trình, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2010.

Riêng gói thầu cung cấp dịch vụ và thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa tỉnh (Tây Ban Nha) đã thực hiện được 1/3 giá trị hợp đồng, tuy Công ty cung cấp thiết bị đã phá sản nhưng phía nhà tài trợ cam kết thực hiện đúng hợp đồng.

b) Vốn trái phiếu Chính phủ:

Kế hoạch năm 2010 là 694,441 tỷ đồng, kế hoạch năm 2009 được tiếp tục thanh toán là 233,28 tỷ đồng, tổng cộng là 927,721 tỷ đồng. Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn đầu năm đạt 24,8%, trong đó kế hoạch năm 2009 được kéo dài thanh toán, đã giải ngân đạt 40% kế hoạch. UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát và điều chỉnh kế hoạch vốn để chậm nhất đến cuối tháng 8 phải giải ngân hết. Tổng số dự án thực hiện bằng vốn trái phiếu Chính phủ là 40 dự án thuộc các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, y tế và chương trình kiên cố hóa trường học, đã hoàn thành 11 dự án, đến cuối năm hoàn thành thêm 22 dự án.

- Các dự án hồ đập: đối với 8 dự án thủy lợi thực hiện từ các năm trước, đến nay đã hoàn thành 5 dự án là Hồ Biều Qua, Hồ Sinh Kiến, Hồ Vực Thành, Hồ Cây Quen, đập Xô Lô; dự án Hồ Hồ Cả đã cơ bản hoàn thành; hồ Suối Loa và hồ Hóc Xoài đang thi công, dự kiến hoàn thành cuối năm 2010.

- Các dự án an toàn hồ chứa: 5 dự án nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước: An Thạnh, Điều Gà, Hồ Quýt, Hóc Kén, Cẩm Đào đã thi công cơ bản hoàn thành, đang hoàn thiện để nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Các dự án mới được bổ sung: Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Liệt Sơn; sửa chữa, nâng cấp cụm đầu mối Thạch Nham, hồ chứa nước Thới Lới khởi công trong tháng 8.

- Các tuyến đường ô tô đến trung tâm xã: Tổng cộng 12 tuyến đường, tiến độ thực hiện các tuyến đường như sau: Trà Phong - Trà Xinh đạt 65% khối lượng; Trà Thọ - Trà Lãnh đạt 85%; Sơn Nham - Sơn Linh đạt 95%; Sơn Tân - Sơn Mùa đạt 40%; Ba Tư - Ba Lễ đạt 30%; Ba Vi - Ba Xa đạt 60%; Quốc lộ 24 - Ba Giang đạt 30%. Các dự án này dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2010; 03 tuyến đường đến 03 xã mới tách là Sơn Mùa - Sơn Liên, Sơn Long - Sơn Lập, Sơn Màu - Sơn Tinh đã ký hợp đồng thi công vào cuối năm 2009 nhưng khối lượng thực hiện chưa nhiều (dưới 10%) nên khó hoàn thành trong năm 2010. Riêng dự án đường Trà Phong - Trà Thanh (giai đoạn 2) vẫn còn đang hoàn chỉnh thủ tục, chưa khởi công (do phải chờ quyết toán dự án đường Trà Phong - Trà Thanh giai đoạn 1 mới triển khai tiếp giai đoạn 2).

- Các dự án y tế:

- Bệnh viện đa khoa các huyện gồm 5 dự án: Tư Nghĩa, Sơn Hà, Minh Long, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Thủ tướng Chính phủ vừa cho bổ sung 02 dự án là Bệnh viện Đặng Thùy Trâm và Bệnh viện Mộ Đức; phân xây lắp của các dự án này đã cơ bản hoàn thành, đang thi công một số hạng mục bổ sung và thiết bị, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ vào cuối năm 2010 (riêng 02 dự án vừa bổ sung, đang hoàn tất thủ tục đầu tư chuẩn bị đấu thầu, dự kiến hoàn thành trong năm 2011).

- Dự án Bệnh viện tỉnh: Hai dự án mới được bổ sung vốn là Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Lao và bệnh phổi đang triển khai nhưng tiến độ chậm nên chưa giải ngân hết kế hoạch vốn, phải điều chỉnh sang cho các dự án bệnh viện huyện.

- Chương trình kiên cố hóa trường lớp học, nhà công vụ giáo viên: Kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ đầu năm 2010 là 37,641 tỷ đồng, vốn ngân sách 40 tỷ đồng, thực hiện xây dựng mới 822 phòng học và 132 phòng công vụ giáo viên. Đây là các dự án mới nên hiện nay đang hoàn chỉnh thủ tục, khởi công vào tháng 7 và tháng 8. Đã giải ngân đạt 20%KH, chủ yếu là vốn trái phiếu Chính phủ thanh toán trả nợ khối lượng các dự án thực hiện năm 2009.

6. Tình hình thực hiện các công trình trọng điểm

a) Hợp phần di dân tái định cư thuộc dự án Hồ chứa nước Nước Trong (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư) Kế hoạch vốn năm 2010 là 106,857 tỷ đồng (kế hoạch năm 2009 chuyển sang là 25,92 tỷ đồng):

Tổng mức đầu tư điều chỉnh là 372,7 tỷ đồng, thực hiện bằng vốn trái phiếu Chính phủ, tiến độ thực hiện đến năm 2011. Dự án gồm 13 tiểu dự án thành phần, mục tiêu là xây dựng cơ sở hạ tầng bố trí tái định cư, tái định canh cho 465 hộ dân di chuyển chỗ ở, khối lượng thực hiện từ đầu năm là 20 tỷ đồng, lũy kế từ khởi công là 126 tỷ đồng. Giá trị giải ngân lũy kế từ khởi công là 154 tỷ đồng.

b) Kết cấu Hạ tầng đô thị thành phố Quảng Ngãi

+ Đường Phan Đình Phùng nối dài: đã thực hiện từ cuối năm 2008 nhưng đến nay mới đạt 27% khối lượng công trình do công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng 23 hộ đoạn làm khu tái định cư giải chưa quyết được. Do đó, đến cuối năm chỉ thi công hoàn thành đoạn từ đường Trường Chinh đến đoạn có khu tái định cư bị vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng (khoảng 1000m), đoạn còn lại (khoảng 400m) tiếp tục làm việc thống nhất cơ chế bồi thường, giải phóng mặt bằng xong mới thi công.

+ Đường Nguyễn Tự Tân: đoạn từ đường Chu Văn An đến đường Trương Định, đã hoàn thành công tác bồi thường, thi công xây lắp đạt 95%; đoạn từ đường Phan Bội Châu đến đường Chu Văn An đã hoàn thành 85% công tác bồi thường, chỉ còn 22/124 hộ chờ cấp đất tái định cư, gói thầu xây lắp sẽ khởi công trong tháng 7; đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Phan Bội Châu đang

khảo sát lập phương án bồi thường, dự kiến kinh phí bồi thường khoảng 22 tỷ đồng.

+ Dự án đường Lê Đại Hành tiếp tục giải quyết bồi thường các hộ chưa nhận tiền do các hộ dân yêu cầu chi trả bồi thường theo giá năm 2010, chủ đầu tư đang tập trung giải quyết dứt điểm bồi thường, giải phóng mặt bằng để đến tháng 8 khởi công.

+ Đường Lê Trung Đình: Đoạn Quang Trung - Nguyễn Bá Loan, đã chi trả cho 55/60 hộ gia đình, đến nay có 39 hộ đã giao mặt bằng, các hộ còn lại đang tiến hành dỡ dọn, còn 3 hộ chưa thống nhất nhận tiền; về xây lắp: đang hoàn chỉnh hồ sơ để thực hiện chỉ định thầu. Đoạn Nguyễn Du - Bà Triệu: đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng toàn tuyến, đã thi công xong phần nền đường, thoát nước, giá trị thực hiện đạt trên 60% gói thầu xây lắp.

+ Dự án Cải thiện môi trường đô thị Miền trung: (chủ đầu tư là Công ty TNHH 1 TV Môi trường đô thị), thực hiện bằng nguồn vốn ODA và vốn đối ứng. Đang thi công các gói thầu Hệ thống thoát nước chính A đạt 78%, Hệ thống thoát nước chính B đạt 74%, Hồ điều hòa đạt 57%, Bãi rác và đường vào bãi rác đạt 99,4% chuẩn bị nghiệm thu. Dự án đang khẩn trương thi công để kịp hoàn thành đảm bảo thời gian theo ý kiến của nhà tài trợ nhưng công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn vướng mắc, làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án như tại điểm thi công hồ Bàu cả vẫn còn 1 hộ chưa chịu nhận bồi thường, hồ Nghĩa Chánh có 6 hộ đã nhận tiền nhưng chưa bàn giao mặt bằng vì chờ nhận đất tái định cư, 1 trường hợp chưa chịu nhận tiền vì yêu cầu cấp thêm 01 lô đất tái định cư. UBND thành phố đang tập trung giải quyết các trường hợp trên để tạo điều kiện thi công hoàn thành dự án. Toàn bộ dự án sẽ hoàn thành cuối năm 2010.

c) Trường Đại học Phạm Văn Đồng (Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư):

Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: đã chi trả bồi thường 470/516 hộ, cấp đất tái định cư cho 102/156 hộ thuộc diện tái định cư, còn một số hộ chưa chịu nhận tiền bồi thường và đất tái định cư. Chủ đầu tư đang khẩn trương hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trong quý III/2010.

Về xây lắp: đang thi công các gói thầu san nền, thoát nước, cấp điện và gói thầu nhà hiệu bộ và thư viện, chuẩn bị đấu thầu các gói thầu hệ thống cấp nước, giảng đường học tập số 2+3, tường rào, công nghệ.

d) Khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu Mới (Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư):

Đang thi công 7 gói thầu xây lắp, tiến độ thực hiện của dự án còn chậm so với kế hoạch do vẫn còn một số hộ dân chưa chịu nhận tiền bồi thường và giao mặt bằng để thi công. Đây là dự án thực hiện bằng nguồn vốn khai thác quỹ đất, trước mắt để có vốn thực hiện dự án phải tạm ứng Kho bạc Nhà nước và bán đấu giá đất để hoàn trả, nhưng do tiến độ của dự án chậm nên vẫn chưa tổ chức

bán đấu giá được, ảnh hưởng đến việc trả nợ và ứng vốn chung của tỉnh. Chủ đầu tư đang cố gắng hoàn chỉnh để sớm tiến hành đấu giá đất ở phân khu I.

e) *Đường Sông Trường - Trà Bồng - Bình Long* (Sở Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư):

Tổng mức đầu tư là 730 tỷ đồng thực hiện bằng vốn trái phiếu Chính phủ. Trong đó giai đoạn I là 601 tỷ đồng, đã hoàn thành. Giai đoạn II của dự án đang chi trả bồi thường cho 5/5 xã, hoàn thành việc thi công rà phá bom mìn, vật nổ, gói thầu xây lắp thi công đạt khoảng 75% giá trị hợp đồng, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2010. Giai đoạn III đang trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch đấu thầu và đang tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Tổng giá trị giải ngân của dự án đến nay là 397,5 tỷ đồng, trong đó kế hoạch năm 2010 là 158 tỷ đồng, đã giải ngân 15 tỷ đồng.

g) *Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh* (Sở Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư):

Tổng mức đầu tư của dự án là 2.507,5 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 1 (Dung Quất - Trà Khúc) là 728,9 tỷ đồng thực hiện bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ.

- Đoạn Mỹ Khê - Trà Khúc: Đã chi trả xong chi phí bồi thường và đang xây dựng khu tái định cư, đã ký hợp đồng xây lắp và chuẩn bị khởi công tuyến đường này;

- Đoạn Dung Quất - Mỹ Khê: Đã hoàn thành công tác đo vẽ, cắm cọc giải phóng mặt bằng, triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, bổ sung 3 cầu Quỳnh Lưu, Quang Mỹ 1 và Quang Mỹ 2 vào dự án.

- Lũy kế giải ngân tổng dự án đạt 50,6 tỷ đồng, trong đó kế hoạch năm 2010 là 191,9 tỷ đồng, đã giải ngân được 49,6 tỷ đồng.

h) *Đập dâng Sông Trà Khúc* (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư): Tổng mức đầu tư dự án là 245 tỷ đồng, thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách, đã lập xong thiết kế kỹ thuật thi công, đang thuê tư vấn nước ngoài thẩm tra để phê duyệt và lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng. Dự kiến đến tháng 8/2010 khởi công xây lắp. Kế hoạch năm 2010 là 50 tỷ đồng, mới giải ngân 3 tỷ đồng chi phí tư vấn thiết kế.

7. Đánh giá chung

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2010 có nhiều đổi mới như việc ban hành các cơ chế, chính sách ngày càng cụ thể; Thủ tướng Chính phủ cho phép chỉ định thầu một số dự án, gói thầu ngoài quy định của Luật Đấu thầu, việc phân cấp mạnh hiện nay tăng tính chủ động cho các chủ đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn như giá cả vật tư xây dựng trong 6 tháng đầu năm tăng cao, nhất là mặt hàng thép xây dựng; các chủ đầu tư chưa đáp ứng kịp thời với tình hình phân cấp mạnh hiện nay; giá cả bồi thường, hỗ trợ tăng cao theo quy

định mới của Trung ương, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Công tác giải ngân kế hoạch vốn còn chậm, vốn ngân sách đạt 26,59%, vốn trái phiếu Chính phủ đạt 24,8% kế hoạch, một phần là do việc giải ngân kế hoạch vốn năm 2010 chỉ mới tập trung vào khoảng từ tháng tư đến nay, các tháng đầu năm tập trung việc giao kế hoạch, giải quyết kế hoạch năm 2009 và hoàn chỉnh thủ tục đầu tư. Một phần là do kế hoạch vốn giao từ nguồn thu nhà máy lọc dầu chưa được Trung ương thông báo nên thiếu nguồn thanh toán và do các chủ đầu tư vẫn còn chậm trong công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán. Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo rà soát tất cả các dự án để tiến hành điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn phù hợp với tình hình thực hiện của dự án để đẩy nhanh giải ngân kế hoạch vốn năm 2010.

Mặt khác, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều khó khăn, từ cơ chế chung khi vận dụng vào từng dự án, từng điều kiện cụ thể thì luôn có trường hợp cá biệt, phải xử lý riêng. Một số trường hợp hộ dân không thống nhất với phương án bồi thường chủ đầu tư đã lập, phải thỏa thuận lại nhiều lần nhất là các dự án trên địa bàn thành phố nên việc thi công các dự án gặp rất nhiều khó khăn.

IV. Việc quản lý đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác

1. Về FDI

a) Tình hình đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư:

Trong 6 tháng đầu năm 2010, trên địa bàn tỉnh có 03 dự án có vốn FDI được cấp mới với vốn đầu tư đăng ký là 369 triệu USD, cụ thể là:

- Dự án Bến xe khách Quảng Ngãi của Công ty TNHH Thiên Ân Holding: 458 tỉ (khoảng 24 triệu USD) đầu tư tại thành phố Quảng Ngãi

- Dự án Chế biến hải sản xuất khẩu của Công ty TNHH Galliant Ocean: 5 triệu USD, đầu tư tại KCN Quảng Phú

- Dự án Kho ngâm xăng dầu của Công ty TNHH Kho ngâm xăng dầu đầu khí Việt Nam: 340 triệu USD, đầu tư tại Khu kinh tế Dung Quất.

So với 6 tháng cùng kỳ năm 2009, số dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận tăng gấp 1,5 lần và tổng vốn đăng ký tăng 12,94 lần

Trong thời gian này, không có dự án FDI nào bị rút phép đầu tư.

Như vậy, tính đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh còn có 20 dự án có vốn FDI với tổng vốn đăng ký gần 3.792,803 triệu USD.

b) Về tình hình thực hiện các dự án FDI:

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2010, vốn thực hiện của các dự án FDI đạt khoảng 18.7 triệu USD, bằng 18% so với dự kiến cả năm 2010 (dự kiến 100 triệu USD)

Lũy kế từ trước đến nay, tổng vốn FDI thực hiện trên địa bàn tỉnh khoảng 324 triệu USD (năm 2006: 250.000 USD, 2007: 110 triệu USD, 2008: 107 triệu USD, 2009: 88 triệu USD), chỉ chiếm hơn 8% /tổng vốn đăng ký.

Nhìn chung, tình hình triển khai các dự án FDI khá chậm so với tiến độ được đăng ký, lý do chính là ảnh hưởng của việc khủng hoảng tài chính thế giới và những vướng mắc trong việc giải phóng đền bù.

2. Dự án của Nhà đầu tư trong nước:

a) Tình hình cấp Giấy chứng nhận đầu tư:

Trong 6 tháng đầu năm 2010, có 14 dự án đầu tư trong nước được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 3.295 tỷ đồng, trong đó, Khu kinh tế Dung Quất cấp cho 04 dự án với vốn đăng ký 266 tỷ đồng; các Khu công nghiệp tỉnh có 01 dự án cấp mới và 01 dự án điều chỉnh với vốn đăng ký 92 tỷ đồng, địa bàn ngoài các khu vực trên có 9 dự án với trên 2.937 tỷ đồng; số dự án điều chỉnh là 3 dự án, chủ yếu là điều chỉnh tiến độ.

Số dự án được cấp GCN ĐT đạt 82% so với 6 tháng đầu năm 2009 (giảm 18%) và tổng vốn đăng ký của các dự án 6 tháng đầu năm 2010 chỉ bằng 86% .

Trong số này, có một số dự án có qui mô vốn khá lớn như dự án Thủy điện Sơn Trà 1 (tổng vốn đăng ký là 1.483 tỷ đồng), dự án Bệnh viện đa khoa Quốc tế Quảng Ngãi (800 tỷ), cấp nước của Vinaconex (trên 500 tỷ), ,

Như vậy, cho đến thời điểm này, trên địa bàn tỉnh có 265 dự án trong nước được cấp GCN đầu tư, với tổng vốn đăng ký là: 190.946 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Khu kinh tế Dung Quất: 102 dự án, tổng vốn đăng ký là 67.981 tỷ đồng
- Các Khu công nghiệp tỉnh: 77 dự án, với tổng vốn đăng ký là 3.922 tỷ đồng
- Ngoài các địa bàn trên: 64 dự án, với tổng vốn đăng ký trên 20.122,5 tỷ đồng.

b) Về tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong nước:

Tổng vốn thực hiện của các dự án đầu tư trong nước trong 6 tháng đầu năm đạt khoảng 1.030 tỷ đồng, trong đó: vốn thực hiện của các dự án đầu tư trong các KCN là 30 tỷ đồng, các dự án trong KKT Dung Quất khoảng: 600 tỷ đồng và các dự án ngoài các địa bàn trên là: 400 tỷ đồng.

Tổng vốn thực hiện lũy kế từ trước đến nay là 67.167 tỷ đồng, đạt khoảng 35% so với tổng vốn đăng ký, trong đó: vốn thực hiện của các dự án đầu tư trong các KCN là 2.467 tỷ đồng, đạt 62% so với tổng vốn đăng ký; các dự án trong KKT Dung Quất khoảng 63.200 tỷ đồng (trong đó Nhà máy lọc dầu là: 48.000 tỷ đồng), đạt 92% so với tổng vốn đăng ký và các dự án ngoài các địa bàn trên khoảng: 1.500 tỷ đồng, đạt khoảng 7% so với tổng vốn đăng ký.

Nhìn chung các dự án đầu tư trong nước tại các Khu công nghiệp tỉnh và Khu kinh tế Dung Quất triển khai nhanh, với tỉ lệ vốn thực hiện trên vốn đăng ký đến tại thời điểm này là 77%. Riêng các dự án đầu tư trong nước tại địa bàn ngoài các KCN, KKT triển khai khá chậm so với tiến độ đã đăng ký, nguyên nhân của việc chậm trễ này là: Hầu hết các dự án lớn đều được cấp phép đầu tư trong 2 năm gần đây, chỉ mới hoàn tất các thủ tục sau cấp phép và đang bắt đầu triển khai xây dựng; mặt khác do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính thế giới, việc huy động nguồn vốn cho các dự án này cũng gặp nhiều khó khăn.

V. Tình hình thực hiện công tác giám sát đánh giá đầu tư

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo:

Thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định về mẫu Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ngãi xin báo cáo công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án đầu tư thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2010 như sau:

- Số dự án thực hiện việc báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư tính đến ngày 04/8/2010 là 61/150 dự án (đạt tỷ lệ 40%);

- Các đơn vị có báo cáo giám sát đánh giá đầu tư: Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Nông nghiệp và PTNT, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Báo Quảng Ngãi, BCH QS tỉnh, thành phố Quảng Ngãi, các huyện: Tư Nghĩa, Sơn Tây, Sơn Tịnh, Lý Sơn, Nghĩa Hành, Trà Bồng; Công ty cổ phần Cấp thoát nước Đầu tư và Xây dựng, Công ty TNHH một thành viên khai thác Công trình thủy lợi.

- Các đơn vị đến ngày 09/8/2010 chưa có báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư: các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Lao động-Thương binh và Xã hội, Đài Phát thanh Tuyên hình tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất, Công ty TNHH 01 thành viên Phát triển CSHT KCN tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường; các huyện: Ba Tơ, Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ, Minh Long, Sơn Hà, Tây Trà; Trường Đại học Phạm Văn Đồng và các Ban Quản lý các dự án ODA thuộc các Sở, ngành quản lý.

2. Đánh giá chung về các báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư của các chủ đầu tư:

- Trong năm 2009, số dự án không có báo cáo giám sát đánh giá đầu tư là 89/150 dự án, đa số là các dự án thuộc nguồn vốn ODA, các dự án chuyển tiếp;

- Một số đơn vị báo cáo, tuy nhiên chưa đầy đủ và chưa đúng biểu mẫu theo quy định yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010, do đó, việc tổng hợp các số liệu theo yêu cầu rất khó khăn.

- Đa số báo cáo của các đơn vị chậm trễ về thời gian theo quy định của Thông tư 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010, một số báo cáo không đánh giá các nguyên nhân dẫn đến việc phải bổ sung, điều chỉnh vốn do xử lý kỹ thuật và phát sinh khối lượng trong quá trình thực hiện đầu tư.

- Một số chủ đầu tư còn xem nhẹ công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư nên nội dung của báo cáo còn sơ sài, thiếu số liệu và chưa phân tích, đánh giá tình hình thực hiện đầu tư, chưa đề xuất các biện pháp thực hiện nên hiệu quả của công tác giám sát, đánh giá đầu tư chưa đạt.

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ:

Theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 15/12/2009 của Chính phủ về giám sát đánh giá đầu tư đến ngày 01/02/2010 mới có hiệu lực thi hành và Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định về mẫu báo cáo giám sát đánh giá đầu tư đến ngày 17/7/2010 mới có hiệu lực thi hành cũng như chi phí cho công tác giám sát đánh giá đầu tư chưa được Bộ Tài chính ban hành (mới có dự thảo) nên tỉnh chưa có kế hoạch kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư.

VI. Một số kiến nghị

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương có hướng dẫn kịp thời các Nghị định của Chính phủ về chế độ, chính sách, định mức, đơn giá, tiền lương của ngành xây dựng làm cơ sở để các chủ đầu tư hoàn chỉnh thủ tục trình duyệt lại dự toán và tổng dự toán, khắc phục tình trạng kéo dài thời gian làm thủ tục, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, hoàn thành bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Đề nghị Bộ Tài chính sớm ban hành định mức chi phí cho công tác giám sát đánh giá đầu tư để chủ đầu tư, các Sở ngành liên quan có chi phí đi kiểm tra, giám sát đánh giá các dự án đầu tư, trên cơ sở đó UBND tỉnh chỉ đạo điều hành kịp thời chấn chỉnh những sai phạm và đưa công tác quản lý đầu tư trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp.

Trên đây là tình hình thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư 6 tháng đầu năm 2010 của các dự án thực hiện đầu tư trên địa bàn tỉnh thuộc nguồn vốn nhà nước và vốn ODA, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(Chi tiết theo các phụ biểu 01, 02 , 03 đính kèm)./.

Nơi nhận :

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VP UB: CPVP, các Phòng: CNXD, TNMT, VHXH, KTĐN và MN, KTTH, TTCB và TH;
- Lưu VT, KT (Lesang303).



Phụ biểu 01
Tình hình thực hiện đầu tư trong kỳ báo cáo
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 99 /BC-UBND ngày 18/2010
UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Đơn vị tính: Triệu đồng

	Vốn đầu tư thực hiện trong 6 tháng đầu năm	Ghi chú
I. Dự án sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên		
Kế hoạch	2.441.830	Kế hoạch năm 2010
Thực hiện	649.360	6 tháng đầu năm 2009 giải ngân 539 tỷ đồng
% hoàn thành	29,59%	
II. Dự án sử dụng nguồn vốn khác		
Kế hoạch	3.000.000	KH dự kiến vì các Nhà đầu tư không có báo cáo KH hàng năm
Thực hiện	1.030.000	Không rõ phân vốn NSNN trong quá trình thực đối với các dự án đầu tư
% hoàn thành	34,33%	Tạm so sánh
III. Tổng cộng		
1. Vốn Nhà nước		
Kế hoạch	2.441.830	Kế hoạch năm 2010
Thực hiện	649.360	
% hoàn thành	29,59%	
% so với cùng kỳ năm trước	120%	
2. Vốn khác		
Kế hoạch	3.000.000	
Thực hiện	1.030.000	
% hoàn thành	34,33%	
% so với cùng kỳ năm trước	147,14%	Ước thực hiện 6 tháng năm 2009 là 700 tỷ đồng
3. Tổng cộng		
Kế hoạch	5.441.830	
Thực hiện	1.679.360	
% hoàn thành	30,86%	
% so với cùng kỳ năm trước	135,54%	

Phụ biểu 02
Tình hình thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư các dự án
sử dụng 30% vốn Nhà nước trở lên
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 99 /BC-UBND ngày 26/8/2010
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Chi tiêu	Tổng số	Phân theo nhóm		
			A	B	C
I	Chuẩn bị đầu tư				
1	Số dự án có kế hoạch chuẩn bị đầu tư trong kỳ	100		15	85
2	Số dự án được thẩm định trong kỳ	31		1	30
3	Số dự án được quyết định đầu tư kỳ	31		1	30
II	Thực hiện đầu tư				
1	Số dự án thực hiện đầu tư trong kỳ	150	5	32	113
2	Số dự án khởi công mới trong kỳ	73		10	63
3	Số dự án đã thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư trong kỳ	61	3	19	39
4	Số dự án đã thực hiện kiểm tra trong kỳ	0			
5	Số dự án đã thực hiện đánh giá dự án trong kỳ	0			
6	Số dự án có vi phạm về thủ tục đầu tư	0			
	a) Không phù hợp với quy hoạch	0			
	b) Phê duyệt không đúng thẩm quyền	0			
	c) Không thực hiện đầy đủ trình tự thẩm tra, thẩm định dự án	0			
7	Số dự án có vi phạm về quản lý chất lượng được phát hiện trong kỳ (theo quy định về quản lý chất lượng hiện hành)	0			
8	Số dự án có thất thoát, lãng phí được phát hiện trong kỳ (sau khi thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán)				
	a) Tổng vốn đầu tư của các dự án có thất thoát, lãng phí được phát hiện				
	b) Tổng số tiền thất thoát, lãng phí được phát hiện				
9	Số dự án chậm tiến độ trong kỳ				
	a) Số dự án chậm tiến độ do thủ tục đầu tư				
	b) Số dự án chậm tiến độ do giải phóng mặt bằng				

	c) Số dự án chậm tiến độ do năng lực của Chủ đầu tư, BQL dự án và các Nhà thầu.			
	d) Số dự án chậm tiến độ do bố trí vốn không kịp thời			
	đ) Số dự án chậm tiến độ do các nguyên nhân khác			
10	Số dự án phải điều chỉnh trong kỳ	9	4	5
	a) Số dự án phải điều chỉnh mục tiêu, quy mô đầu tư			
	b) Số dự án phải điều chỉnh vốn đầu tư			
	c) Số dự án phải điều chỉnh tiến độ đầu tư			
	d) Số dự án phải điều chỉnh địa điểm đầu tư			
11	Số dự án phải ngừng thực hiện vì các lý do khác nhau			
12	Số dự án lựa chọn nhà thầu trong kỳ			
	a) Tổng số gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kỳ			
	- Chỉ định thầu			
	- Đấu thầu hạn chế			
	- Đấu thầu rộng rãi			
	- Hình thức khác			
III	Kết thúc đầu tư, bàn giao đưa vào sử dụng			
1	Số dự án kết thúc đầu tư trong kỳ	16	2	14
2	Số dự án đã thực hiện thủ tục quyết toán hoàn thành dự án trong kỳ			
3	Số dự án đã đưa vào sử dụng nhưng không hiệu quả (nếu có)	0		

Phụ biểu 03

Tình hình thực hiện giải ngân và đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn khác

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 99 /BC-UBND ngày /8/2010

của UBND Tỉnh Quảng Ngãi)

TT		Tổng số	Phân theo nhóm		
			A	B	C
1	Số dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong kỳ	11		5	6
	a) Tổng số vốn đăng ký đầu tư (tỷ đồng)	3.901		3.643	258
	b) Số dự án đã thực hiện thủ tục thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư	6		5	1
	c) Số dự án đã thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư	5			5
2	Số dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh trong kỳ	4		2	2
	a) Điều chỉnh mục tiêu	1			1
	b) Điều chỉnh quy mô vốn đầu tư	0			
	c) Điều chỉnh tiến độ	2		1	1
	d) Chuyển đổi chủ đầu tư	0			
3	Số dự án đã được kiểm tra đánh giá trong kỳ				
4	Số dự án có vi phạm quy định về quản lý đầu tư được phát hiện trong kỳ				
5	Số dự án có vi phạm quy định về bảo vệ môi trường được phát hiện trong kỳ				
6	Số dự án có vi phạm quy định về sử dụng đất đai được phát hiện trong kỳ				
7	Số dự án có vi phạm quy định về tài nguyên được phát hiện trong kỳ				
8	Các dự án phải thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư trong kỳ				
9	Tổng số vốn giải ngân trong kỳ (tỷ đồng)	1.030		900	130
	a) Nguồn vốn góp của chủ đầu tư (tỷ đồng)	200		230	70
	b) Nguồn vốn vay (tỷ đồng)	830		800	30
	c) Huy động hợp pháp khác				
10	Số dự án đã kết thúc đầu tư trong kỳ	9		1	8

Ghi chú:

(1): Dự án thuộc diện Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư;

(2): Dự án có tổng vốn đầu tư 300 tỷ trở lên (trừ dự án được quy định tại điểm (1), (3));

(3): Dự án có tổng vốn đầu tư < 300 tỷ đồng.